

Bản án số: 150/2018/HS-ST
Ngày 30-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Bận

Ông Trương Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh P (tên gọi khác: Cu Vàng), sinh năm 1995, tại tỉnh A; nơi thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1995; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1996; nơi thường trú: Ấp P, xã K, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thị xã Thuận An kết hợp cùng Công an phường A, thị xã Thuận An tuần tra theo quy định. Khi tuần tra đến đoạn đường trước Phòng khám đa khoa An Phú thuộc đường 22/12, khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Huỳnh Văn B điều khiển xe mô tô biển số 67L1 – 721.45 chở

Nguyễn Thanh P có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện bên trong túi quần phía sau bên trái của Nguyễn Thanh P có 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), Nguyễn Thanh P khai là ma túy đá nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người cùng thu giữ tang vật và đưa P, Bảo về trụ sở làm việc.

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Thanh P khai nhận: Nguyễn Thanh P là đối tượng nghiện ma túy. Số ma túy bị thu giữ là của P mua của một đối tượng tên “Sang Chùa” (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực gần quán Karaoke N thuộc khu phố H, phường T, thị xã T với giá 2.000.000 đồng với mục đích cất giấu để sử dụng dần. Riêng Huỳnh Văn B không biết việc P cất giấu ma túy trong người.

Đối tượng Huỳnh Văn B khai nhận: Bảo quen biết với Nguyễn Thanh P được 03 ngày. Khi bị công an kiểm tra, B đang cho P đi nhờ từ tiệm internet về phòng trọ. B không biết việc P cất giấu ma túy trong người.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 67L1 – 721.45, số máy: G3D4E2275186, số khung: 0610GY262273.

Tại Bản kết luận giám định số 85/MT-PC54 ngày 30/01/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 2,3428 gam.

Tại Bản cáo trạng số 134/CT-VKS-TA ngày 05/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thay đổi quan điểm, truy tố bị cáo P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo P từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, B đang điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi trên đường thì bị lực lượng công an kiểm tra và thu giữ ma túy do bị cáo đang cất giấu trong người. Số ma túy bị cáo cất giấu là của bị cáo mua về để sử dụng dần. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về lo cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 134/CT-VKS-TA ngày 05/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, tại đoạn đường trước Phòng khám đa khoa A thuộc đường 22/12, khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo P bị lực lượng công an thu giữ trong túi quần 2,3428 gam ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch lúc 21 giờ 30 phút ngày 22/01/2018 về cất dấu để sử dụng dần (bút lục 28, 30, 32).

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Nguyễn Thanh P xác định Nguyễn Thanh P nghiện ma túy loại Methamphetamine. Kết quả này cũng phù hợp với tang vật thu giữ là ma túy loại Methamphetamine và lời khai của bị cáo về mục đích bị cáo mang ma túy trong người là để cất dấu sử dụng dần.

Như vậy, với hành vi, mục đích và định lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thay đổi quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” Điểm c, Khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), chuyển sang truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra, ma túy là một loại chất độc được gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận thuộc Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[4] Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 2,1841 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với xe mô tô biển số 67L1 – 721.45, số máy: G3D4E2275186, số khung: 0610GY262273 thuộc quyền sở hữu của Huỳnh Văn B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả tài sản lại cho chủ sở hữu theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/02/2018 là phù hợp với Khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án không đặt ra xem xét.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo P do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Huỳnh Văn B: Qua biên bản kiểm tra, chẩn đoán người nghiện ma túy cho thấy B cũng là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 23/01/2018, B không biết bị cáo P cất giấu ma túy trong người, Công an phường Thuận Giao, thị xã Thuận An đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B là có cơ sở.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Khoản 1, Điều 47; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm Pký hiệu số 85/MT-PC54, (mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 2,1841 gam);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tố Uyên